

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,238.39 -0.57%	256.11 -0.08%	94.18 -0.10%	34,575.53 -0.20%	32,706.52 -0.21%	15,654.03 -0.39%



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**"Giằng co tại vùng đỉnh"**

Sau phiên giao dịch 12/09/2023 đầy tự tin, phiên giao dịch hôm nay diễn ra cầm chừng, thị trường chờ đợi tín hiệu bứt phá đỉnh 1246. Tuy nhiên áp lực hàng về của phiên 11/09, áp lực từ phía cổ phiếu trụ và tín hiệu chốt lời nhóm cổ phiếu chứng khoán tăng nóng thời gian qua làm chững lại đà bứt phá của thị trường. Tín hiệu tích cực từ thị trường đến từ nhóm cổ phiếu Dầu từ công, Dầu khí, Dịch vụ hạ tầng...

Thị trường mở cửa tích cực với Gap tăng lên 1248,94 điểm, tiếp nối đà hưng phấn cuối phiên giao dịch ngày hôm qua. Tuy nhiên ngay sau đó, thị trường xuất hiện áp lực bán khiến chỉ số giảm nhẹ xuống dưới tham chiếu. Tại đây xuất hiện lực đỡ và chỉ số sideway quanh vùng tham chiếu. Tuy nhiên, sau 14h lực bán bắt đầu áp đảo, thị trường giằng co mạnh, có lúc thị trường mất hơn 16 điểm tính từ giờ mở cửa. Kết thúc phiên giao dịch ngày 13/09/2023, VNIndex đóng cửa giảm -7,05 điểm (-0,57%) tại mức 1238,39 điểm.

Thanh khoản toàn thị trường đạt gần 29.800 tỷ. Chỉ số VN30 ghi nhận giảm -7,88 điểm (-0,63%) với 19 mã giảm, 9 mã tăng, 2 mã giữ ở mức tham chiếu. Trong đó các mã tăng điểm mạnh nhất trong nhóm VN30 là MWG (+3,00%), VIB (+2,90%), GAS (+2,80%). Các mã giảm điểm mạnh nhất trong nhóm VN30 là VJC (-2,80%), VHM (-2,60%), GVR (-1,80%). Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-0,57%), HNXIndex (-0,08%), UPCOMIndex (-0,10%), VN30 (-0,63%), HNX30 (-0,02%), VNMIID (-0,43%), VNSML (-0,03%), VNDIAMOND (+0,04%), VNFINLEAD (-0,41%), VNCOND (+1,46%), VNCONS (-1,28%).

NDT nước ngoài quay trở lại bán ròng mạnh trên 1.200 tỷ VND phiên hôm nay. Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất có SSI (+76,47 tỷ), HDG (+53,01 tỷ), BSI (+45,98 tỷ). Các cổ phiếu được khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm HPG (-311,19 tỷ), STB (-127,15 tỷ), VHM (-110,93 tỷ).

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Với diễn biến phiên giao dịch thị trường đang luân chuyển nhanh giữa các nhóm ngành cổ phiếu, chưa có dấu hiệu rút ra khỏi thị trường. Chỉ số Vnindex chưa bứt phá đỉnh cũ 1245 điểm và cho thấy có dấu hiệu chốt lời trên thị trường. Tuy nhiên, đây là phản ứng tâm lý trong quá trình giao dịch trên thị trường.

Giá đóng cửa trên đường MA10 daily, chỉ báo kỹ thuật MACD trên khung H1 cho thấy sự suy yếu. Tuy nhiên động lượng thị trường trên các khung thời gian lớn hơn (ngày, tuần...) báo hiệu xu hướng tăng đang được giữ vững. Trong các phiên giao dịch sắp tới, nhiều khả năng chỉ số Vnindex tích lũy lại và hướng tới các mục tiêu cao hơn tại vùng biên độ 1272-1285.

Hỗ trợ động của chỉ số VN-Index duy trì tại mốc 1220 (+/-).

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Thị trường tích lũy trong phiên giao dịch sắp tới chuẩn bị cho pha tăng tiếp theo. Khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục giải ngân từng phần.

Nhà đầu tư quan sát nhóm ngành có cổ phiếu leader đã vượt đỉnh để canh mua gia tăng với thể nắm giữ. Các ngành đáng chú ý là Dầu khí, Bất động sản khu công nghiệp, Đầu tư công, Chứng khoán, Bất động sản, Bán lẻ, Lương thực, Xuất khẩu, Hóa chất... Ưu tiên giao dịch ngắn hạn, trung hạn với cổ phiếu đã hoàn thành mẫu thành hình tích lũy trước thị trường.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

Báo cáo doanh nghiệp - PLX (MUA - Giá mục tiêu: 46.000)

**Tin tức thị trường thế giới**

Báo cáo của OPEC đánh giá tăng trưởng kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ thúc đẩy cầu dầu mỏ, đặc biệt nhờ sự phục hồi của các lĩnh vực du lịch và hàng không. OPEC cũng xác định động lực tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong nửa đầu năm 2023 vẫn ổn định bất chấp nhiều thách thức, bao gồm lạm phát cao, lãi suất ngày càng tăng và những căng thẳng địa chính trị. Cụ thể, OPEC cho rằng xu hướng tăng trưởng kinh tế toàn cầu ổn định hiện nay đã tiếp tục trong quý 3 năm 2023, nhờ chỉ tiêu tiêu dùng gia tăng, đặc biệt trong các lĩnh vực dịch vụ. Tăng trưởng kinh tế toàn cầu dự kiến đạt 2,7% trong năm 2023 và 2,6% năm 2024.

**Tin tức nổi bật trong ngày**

- VinFast muốn xây nhà máy ở Indonesia, dự tính đầu tư 1.2 tỷ USD
- Giá gạo xuất khẩu của Việt Nam tăng trở lại sau 1 tuần hạ nhiệt
- EIB chốt quyền phát hành cổ phiếu trả cổ tức, tỷ lệ 18%
- EVN lo nguy cơ thất thu cả triệu USD khi bán điện sang Lào
- Gói hỗ trợ 40.000 tỷ đồng mới chỉ giải ngân được khoảng 1,7%

**Lịch sự kiện đáng chú ý**

- 14/09/2023: Số liệu PPI Mỹ
- 15/09/2023: Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	13/09/2023	(+/-)% 1 phiên	(+/-)% 7 phiên	(+/-)% 30 phiên
VNINDEX	1.238,39	-0,57%	0,28%	1,71%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	29.674,00	29,38%	21,04%	12,62%
HNX	256,11	-0,08%	1,52%	7,00%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2.765,02	29,38%	21,36%	3,55%
Upcom	94,18	-0,10%	-0,12%	4,40%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	1.520,79	72,21%	77,32%	-55,79%
P/E VNIndex (x)	14,78	-0,61%	1,23%	1,30%
P/B VNIndex (x)	1,87	-0,53%	0,99%	1,60%

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	MWG 3,05%	NVL -4,77%	SSI 7,35%	NVL -6,78%	PDR 25,90%	VHM -17,04%
2	VIB 2,94%	VJC -2,85%	VPB 6,90%	VHM -5,79%	SSI 24,31%	MSN -7,61%
3	GAS 2,82%	VHM -2,62%	GAS 6,02%	VIC -4,98%	FPT 15,98%	POW -3,72%
4	CTG 0,77%	VIC -1,82%	MWG 5,89%	VRE -3,81%	NVL 12,08%	BVH -3,60%
5	PLX 0,75%	GVR -1,76%	PDR 5,42%	KDH -2,75%	MWG 11,22%	BID -2,49%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	HHV 6,79%	HPX -6,95%	BSI 19,51%	SIP -51,14%	FTS 38,65%	BAF -13,95%
2	BSI 5,33%	DBC -3,11%	FTS 17,71%	HPX -19,32%	EVF 32,50%	POM -11,44%
3	DHC 3,66%	VIX -2,91%	DHC 13,47%	CRE -7,11%	VIX 30,72%	BCM -10,13%
4	TMP 3,42%	HBC -2,89%	CTS 13,39%	HBC -5,80%	BSI 29,66%	AAA -9,44%
5	GEX 2,57%	BMI -2,78%	NKG 11,36%	VSH -5,79%	TCH 29,52%	SSB -9,35%

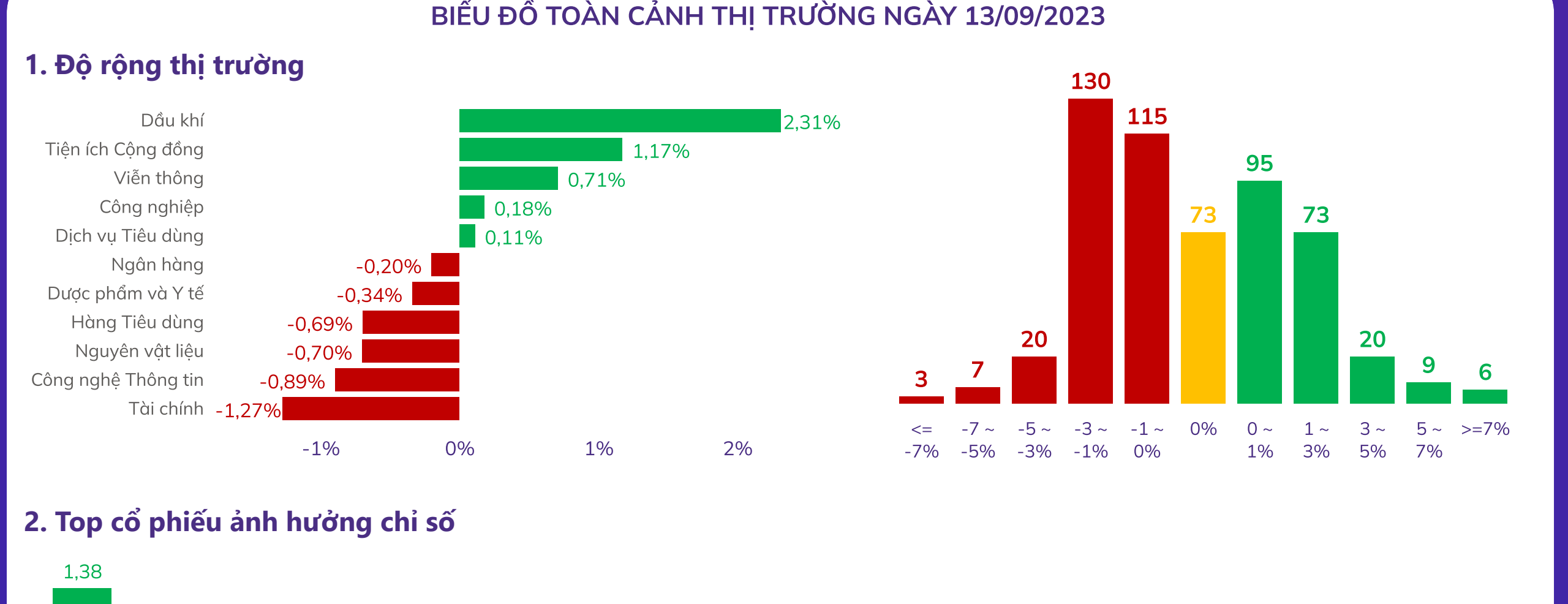
  

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	BTT 6,95%	AGM -6,93%	PTL 37,47%	AGM -24,56%	MHC 76,99%	AGM -25,49%
2	FCN 6,94%	IBC -6,85%	FCN 13,91%	TGG -20,41%	ELC 46,22%	TGG -21,10%
3	CNG 6,90%	TGG -6,83%	SFG 13,41%	IBC -19,05%	QCG 45,00%	ADG -20,12%
4	PTL 6,90%	TNC -6,74%	APG 11,76%	TNC -11,85%	PTL 38,39%	KPF -19,95%
5	LEC 6,65%	SJF -6,22%	SJD 10,72%	DLG -9,00%	HHS 36,03%	LEC -18,24%

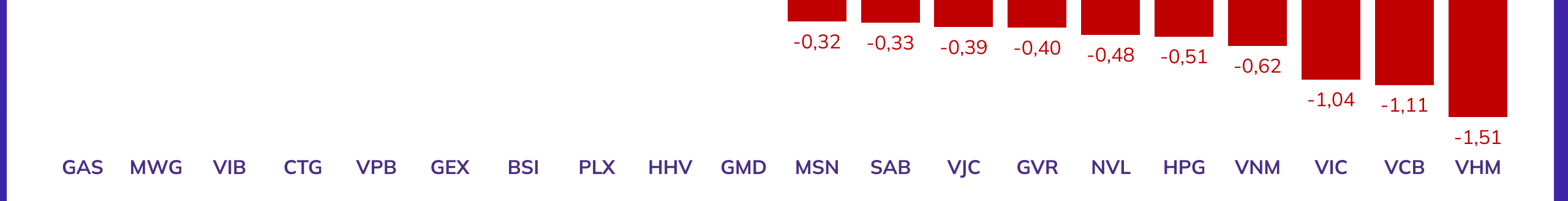
**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	13/09/2023	(+/-)% 1 phiên	(+/-)% 7 phiên	(+/-)% 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	15.654,03	-0,39%	-0,75%	-1,51%
Dow Jones	34.575,53	-0,20%	-0,19%	-1,40%
FTSE 100	7.525,99	-0,02%	1,18%	-0,47%
Nikkei 225	32.706,52	-0,21%	-1,00%	-0,00%
S&P 500	4.467,44	0,12%	-0,65%	-0,77%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24.155,00	0,23%	0,44%	1,71%
USD/JPY	147,32	0,16%	-0,26%	3,35%
GBP/USD	1,25	0,00%	-0,79%	-1,57%
EUR/USD	1,07	-0,93%	0,00%	-1,83%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	92,16	0,11%	2,35%	8,82%
Khí tự nhiên	2,70	-1,46%	4,65%	1,12%
Than	162,25	2,04%	1,09%	18,56%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Quặng sắt	122,00	1,24%	2,95%	12,44%
Đồng	3,76	0,27%	-1,05%	-3,59%
Vàng	1.908,84	-0,23%	-0,88%	-1,29%
Thép	3.723,00	-0,27%	-0,98%	0,98%
Bạc	22,84	-1,17%	-2,93%	-3,06%
Gỗ	503,29	-1,32%	0,16%	0,46%
Thép cuộn cán nóng	700,00	-1,55%	3,40%	-9,68%
<b>Nông nghiệp</b>				
Lợn hơi	83,98	-1,52%	0,96%	-1,06%
Cà phê	150,70	-0,56%	-0,26%	-8,42%
Lúa mì	597,25	1,66%	-0,33%	-10,49%
Đường	26,54	-1,08%	-0,41%	9,67%
Cao su	140,90	-1,33%	-1,47%	9,99%

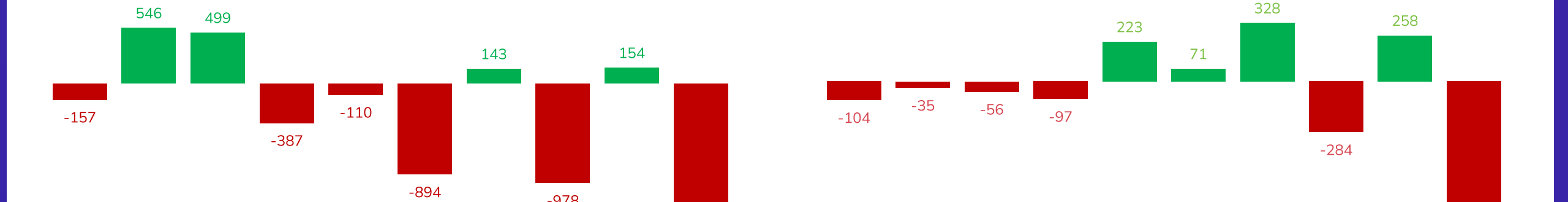
**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 13/09/2023**



**3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)**



**4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)**



**5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SSI	175.000	1.101.000
HDG	53.141	1.071.200
BSI	46.188	1.071.380
BSR	19.408	887.200
VNM	16.539	207.635

**6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên**

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFNVD	43.934	1.000.000
E1VFN30	27.369	1.000.000
HSG	10.998	490.000
GAS	6.678	63.000
APH	6.561	677.800

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
MWG	-7.414	-1.360.800
KBC	-6.000	-2.970.000
VHM	-5.100	-2.103.000
STB	-4.200	-3.900.000
HPG	-3.110	-10.700.000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.